

Bản án số: 21/2020/HSPT
Ngày: 24-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt;

Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2019/HSPT ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đinh Văn L do có kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Đinh Văn L**, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1995 tại Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được bố; con bà Đinh Thị H; sống chung như vợ chồng với chị Cao Thị Kim V từ năm 2015 đến năm 2016, có 01 người con chung sinh năm 2016; tiền án: 01 tiền án, ngày 17/9/2015 bị xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 39/2015/HSST của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 26/12/2016 ra trại về địa phương làm nghề lao động tự do cho đến ngày phạm tội; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

Vụ án có bị hại anh Nguyễn Thế H nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30 ngày 31/10/2017, Đinh Văn L đến công trình Trung tâm thương mại V đang thi công (thuộc tổ dân phố Đ, phường H, thành phố Đ) để trộm cắp tài sản. Khi đến tầng hầm để xe của công nhân, L thấy có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, biển số 73F1-341.87 của anh Nguyễn Thế H không khóa cổ, không khóa từ. L đấu nối dây điện nổ máy, điều khiển xe ra khỏi công trình rồi chạy về xã H, huyện M cất giấu, trên đường đi, L dừng xe, lấy cờ lê trong cốp xe tháo biển số vớt ở dọc đường. Vì biết xe mô tô đã lấy trộm là của anh Nguyễn Thế H nên ngày 10/11/2017, L đem xe đến trả cho anh H. Đến ngày 11/11/2017, Đinh Văn L đến Công an thành phố Đ tự thú hành vi phạm tội của mình, ngày 18/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Đ khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đinh Văn L và ra lệnh bắt Đinh Văn L để tạm giam thì L bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 23/01/2018 công an thành phố Đ đã có quyết định truy nã và ngày 07/8/2019, Đinh Văn L bị Công an huyện M bắt theo quyết định truy nã.

Tại Bản kết luận định giá số 816 ngày 22/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, biển số 73F1-341.87 trị giá 45.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đ đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen cho anh Nguyễn Thế H. Đối với biển số xe 73F1-341.87 sau khi lấy trộm xe L tháo biển số vớt dọc đường không xác định được vị trí nên không truy tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Đinh Văn L đã bồi thường cho anh Nguyễn Thế H 500.000 đồng, anh H không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT - VKSDH -KT ngày 15 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Đinh Văn L tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tiết 2, điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999; các điểm b, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/8/2019.

Án sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 29 tháng 11 năm 2019, Đinh Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Đinh Văn L khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm xử bị cáo tội Trộm cắp tài sản là đúng pháp luật, tuy nhiên cho rằng án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù là quá nghiêm khắc, do đó, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm: Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, do vậy đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn L nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Như vậy, vào ngày 31/10/2017, bị cáo Đinh Văn L đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 73F1 – 341.87 có trị giá theo định giá của cơ quan chuyên môn là 45.000.000 đồng; Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn L:

Hành vi của bị cáo L đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; theo tính chất, mức độ vụ án, yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm này thì hình phạt với mức án 18 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản” mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo trong vụ án là nghiêm minh và đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại đã gây ra, bị cáo tự thú được quy định tại điểm b, o, p khoản 1 Điều 46 của bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo có tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ. Như vậy án sơ thẩm đã đánh giá, phân tích đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt để xử phạt bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết mới, Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L để giảm nhẹ hình phạt.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt,

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Đinh Văn L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án (Có quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử)

2. Bị cáo Đinh Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24 tháng 02 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Đức Long